

Số: /KH-UBND

Đoàn Kết, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Đoàn Kết năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/7/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2025. UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, toàn diện, thống nhất các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn xã, trong đó tập trung đẩy mạnh cải cách thể chế; nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính (TTHC).
- Nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX), góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp xã (PAPI) và chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS).
- Tăng cường nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức để phục vụ doanh nghiệp và Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn xã.
- Các nhiệm vụ công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo được sự chuyển biến rõ nét, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã phát triển nhanh và bền vững; xây dựng nền hành chính dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ Nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.
- CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức và hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và thông tin tuyên truyền

a) Chỉ tiêu

Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, đổi mới trong công tác lãnh đạo chỉ đạo; nâng cao chất lượng, chỉ số CCHC.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về CCHC. Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC với nội dung và hình thức đa dạng, phong phú.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện. Triển khai việc đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ.

- Nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC tại đơn vị.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được triển khai và thực hiện theo quy định.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá tối thiểu 30% số quy định và cắt giảm tối thiểu 30% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành.

- Rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các TTHC (TTHC) có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC đề chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

- Trung tâm phục vụ hành chính công được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng quy định.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách TTHC tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025; rà soát đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất UBND tỉnh cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Công bố TTHC, danh mục TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm tiến độ, nội dung theo quy định. Công khai TTHC, địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC, kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý đúng theo quy định cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc đề chậm, muộn nhiều lần.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Mục tiêu

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của UBND xã và phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức phù hợp với quy định hiện hành.

- Tiếp tục giảm biên chế công chức, đảm bảo đến hết năm 2025 giảm 3,5% so với năm 2021 (tương ứng 01 người); giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, đảm bảo đến hết năm 2025 giảm 8,1% so với năm 2021 (tương ứng 06 người).

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Thường xuyên rà soát Quy chế làm việc và kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giao của cán bộ công chức tại đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng, đề xuất thực hiện sắp xếp thôn trên địa bàn xã; đảm bảo tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm chi phí hành chính, tạo điều kiện tập trung huy động nguồn lực.

- Thực hiện tổng rà soát các cơ quan, đơn vị, tổ chức và đội ngũ công chức, viên chức trên địa bàn xã để xác định nhu cầu thực sự về biên chế, đảm bảo đúng người, đúng việc, đúng vị trí.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Thực hiện đúng quy trình, thủ tục, chế độ chính sách tinh giản đảm bảo khách quan, minh bạch, đúng quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức chấp hành đúng quy định về thái độ, giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, nhiệt tình, hướng dẫn cho người dân đến liên hệ công việc.

- Phần đầu đạt trên 90% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; có cơ chế khuyến khích, tạo động lực để cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Xây dựng dự kiến kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tiễn của xã; triển khai thực hiện các quy định về chính sách khuyến khích đào tạo đối với cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt chuẩn; tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ chuyển đổi số, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm công chức.

- Tiếp tục thực hiện các quy định liên quan đến văn hóa công sở, văn hóa công vụ phù hợp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt, những cá nhân gương mẫu và xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

- Kịp thời cập nhật thông tin dữ liệu cán bộ, công chức trên Hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức bảo đảm thông tin luôn Đúng - Đủ - Sạch - Sống.

6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.
- Thực hiện công khai dự toán ngân sách ngay từ đầu năm và công bố công khai khi có bổ sung kinh phí ngân sách.
- Phân đầu thu ngân sách năm 2025 đạt và vượt so với dự toán, HĐND xã giao.
- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025, phân đầu giải ngân đạt trên 90% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Phối hợp với cấp trên thực hiện các quy định về quản lý tài chính, ngân sách; triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách ở địa phương, tỷ lệ phần trăm phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp theo quy định.
- Rà soát, bổ sung quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công.
- Tiếp tục cơ cấu nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, ưu tiên vốn cho các dự án trọng tâm, trọng điểm, có tính chất động lực làm cơ sở thu hút đầu tư, gia tăng năng lực sản xuất kinh doanh của tỉnh, tạo nguồn thu lâu dài ổn định cho ngân sách nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Mục tiêu

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.
- 100% hồ sơ công việc được xử lý trực tuyến và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật).
- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có giá trị tái sử dụng của các cấp chính quyền được số hóa.
- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 90%.
- Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVCTT toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 80%.
- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 70%.
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán trực tuyến của DVCTT đạt 60%.

- 100% DVCTT toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai hiệu quả nội dung các Kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 18/12/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 22/10/2024 triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 06/11/2024 về Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2025.

- Duy trì hoạt động ổn định, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của trang thông tin điện tử của xã, nền tảng số dùng chung đã triển khai. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của xã, Hệ thống thư điện tử công vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số của cơ quan nhà nước cung cấp; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và an toàn thông tin đến người dân, doanh nghiệp đặc biệt là thực hiện thanh toán trực tuyến trên địa bàn xã.

(Có phụ lục các nhiệm vụ về cải cách hành chính năm 2025 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu, giúp UBND xã chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổng hợp, tham mưu báo cáo của UBND xã về tình hình, kết quả thực hiện CCHC theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2025 của xã khi có hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Xây dựng các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC của tỉnh, nhất là về cải cách TTHC, chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC xã năm 2025.

2. Các phòng, ban, ngành xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công theo lĩnh vực phụ trách nghiêm túc thực hiện kế hoạch; kịp thời đề xuất các biện pháp giải quyết

những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính xã Đoàn Kết năm 2025, đề nghị Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lý Văn Thành